

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KÌ I - KHỐI 9 (BUỔI SÁNG)
NĂM HỌC 2026 - 2027
(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 10/8/2026)

Thứ	Tiết	9A1	9A2	9A3	9A4	9A5	9A6
Thứ 2	1	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ	CHÀO CỜ
	2	Toán Hong Hanh	GDCD Vu Anh	Tiếng Anh Nguyen Tam	Toán Phan Nga	Ngữ văn Do Ha	Sử - Địa Thanh Quang
	3	Toán Hong Hanh	Ngữ văn Thanh Vinh	Sử - Địa Pham Thuy	Toán Phan Nga	Ngữ văn Do Ha	KHTN Chau Van
	4	Tiếng Anh Thuy Linh	Ngữ văn Thanh Vinh	Ngữ văn Hai Lien	Tiếng Anh Kim Dung	KHTN Vo Hai	Ngữ văn Le Hanh
	5	Tiếng Anh Thuy Linh	Tiếng Anh Kim Dung	Ngữ văn Hai Lien	Mĩ thuật Kieu Thu	Tiếng Anh Le Huyen	Ngữ văn Le Hanh
Thứ 3	1	Âm nhạc Xuan Quy	Mĩ thuật Kieu Thu	Tiếng Anh Nguyen Tam	Công nghệ Tien Dung	Sử - Địa Dao Hien	KHTN Do Hong
	2	Ngữ văn Thanh Nhan	Toán Phuong An	Tiếng Anh Nguyen Tam	GDCD Thu Ha	KHTN Bui Hien	Công nghệ Tien Dung
	3	Ngữ văn Thanh Nhan	Toán Phuong An	KHTN Do Hong	Ngữ văn Thuy Linh	Tiếng Anh Le Huyen	Toán Van Trang
	4	Tiếng Anh Thuy Linh	KHTN Do Hong	Toán Hong Hanh	Ngữ văn Thuy Linh	Tiếng Anh Le Huyen	Toán Van Trang
	5	KHTN Chau Van	Âm nhạc Xuan Quy	Toán Hong Hanh	Tin học Quoc Hung	Mĩ thuật Kieu Thu	Tiếng Anh Le Huyen
Thứ 4	1	Tiếng Anh NN	Tiếng Anh NN	Âm nhạc Xuan Quy	Sử - Địa Pham Thuy	Toán Hong Ngoc	Tin học Quoc Hung
	2	Mĩ thuật Kieu Thu	Tiếng Anh NN	Tiếng Anh NN	KHTN Bui Hien	Tin học Quoc Hung	Âm nhạc Xuan Quy
	3	KHTN Luu Đức	KHTN Bui Hien	Sử - Địa Pham Thuy	Tiếng Anh NN	Tiếng Anh NN	Mĩ thuật Kieu Thu
	4	KHTN Vo Hai	Ngữ văn Thanh Vinh	Mĩ thuật Kieu Thu	Tiếng Anh NN	Tiếng Anh NN	Sử - Địa Thanh Quang
	5	Ngữ văn Thanh Nhan	Ngữ văn Thanh Vinh	KHTN Chau Van	KHTN Vo Hai	Âm nhạc Xuan Quy	Tiếng Anh NN
Thứ 5	1	Sử - Địa Thanh Xuan	KHTN Luu Đức	Toán Hong Hanh	Âm nhạc Xuan Quy	KHTN Van Hoa	GDCD Thu Ha
	2	GDCD Vu Anh	KHTN Luu Đức	Toán Hong Hanh	Sử - Địa Thanh Xuan	KHTN Van Hoa	Sử - Địa Dao Hien
	3	KHTN Luu Đức	Toán Phuong An	Sử - Địa Thanh Xuan	Sử - Địa Pham Thuy	Toán Hong Ngoc	KHTN Van Hoa
	4	Toán Hong Hanh	Toán Phuong An	GDCD Thu Ha	Tiếng Anh Kim Dung	Công nghệ Tien Dung	KHTN Van Hoa
	5	Toán Hong Hanh	Sử - Địa Thanh Xuan		Tiếng Anh Kim Dung	GDCD Vu Anh	
Thứ 6	1	GDTC	Tiếng Anh Kim Dung	GDTC	Toán Phan Nga	GDTC	Tiếng Anh Le Huyen
	2	GDTC	Tiếng Anh Kim Dung	GDTC	Toán Phan Nga	GDTC	Tiếng Anh Le Huyen
	3	HĐTNHN Hong Hanh	GDTC	HĐTNHN Thu Ha	GDTC	Ngữ văn Do Ha	GDTC
	4	Ngữ văn Thanh Nhan	GDTC	Ngữ văn Hai Lien	GDTC	Ngữ văn Do Ha	GDTC
	5		HĐTNHN Thanh Vinh	Ngữ văn Hai Lien	HĐTNHN Phan Nga	HĐTNHN Le Huyen	HĐTNHN Le Hanh
Thứ 7	1	Công nghệ Nguyen Trang	Sử - Địa Thanh Quang	KHTN Luu Đức	Ngữ văn Thuy Linh	Sử - Địa Pham Thuy	Ngữ văn Le Hanh
	2	Tin học Quoc Hung	Sử - Địa Thanh Quang	KHTN Luu Đức	Ngữ văn Thuy Linh	Sử - Địa Pham Thuy	Ngữ văn Le Hanh
	3	Sử - Địa Thanh Quang	Tin học Quoc Hung	Công nghệ Nguyen Trang	KHTN Luu Đức	Toán Hong Ngoc	Toán Van Trang
	4	Sử - Địa Thanh Quang	Công nghệ Nguyen Trang	Tin học Quoc Hung	KHTN Luu Đức	Toán Hong Ngoc	Toán Van Trang
	5						

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I - KHỐI 9 (BUỔI CHIỀU)

NĂM HỌC 2026 -2027

(CÓ GIÁ TRỊ TỪ NGÀY 17/8/2026)

Thứ	Tiết	9A1	9A2	9A3	9A4	9A5	9A6
Thứ 2	1	318	415	416	417		
	2	Tiếng Anh Thùy Linh	Toán Phương An	Ngữ văn Hải Liên	Tiếng Anh Kim Dung		
	3	Ngữ văn Thanh Nhân	Toán Phương An	Ngữ văn Hải Liên	Tiếng Anh Kim Dung		
	4	Ngữ văn Thanh Nhân	Tiếng Anh Kim Dung	Tiếng Anh Nguyễn Tâm	Toán Phan Nga		
	5		Tiếng Anh Kim Dung		Ngữ văn Thùy Linh		
Thứ 3	1				417	504	505
	2				Toán Phan Nga	Tiếng Anh NN	Toán Văn Tráng
	3				Toán Phan Nga	Tiếng Anh NN	Ngữ văn Lê Hạnh
	4				Tiếng Anh NN	Toán Hong Ngọc	Ngữ văn Lê Hạnh
	5				Tiếng Anh NN	Ngữ văn Đỗ Hà	
Thứ 4	1	318		416		504	505
	2	Tiếng Anh Thùy Linh		Toán Hong Hạnh		Ngữ văn Đỗ Hà	Tiếng Anh Lê Huyền
	3	Tiếng Anh Thùy Linh		Toán Hong Hạnh		Toán Hong Ngọc	Toán Văn Tráng
	4	Toán Hong Hạnh		Ngữ văn Hải Liên		Toán Hong Ngọc	Toán Văn Tráng
	5						
Thứ 5	1		415	416	417		505
	2		Toán Phương An	Tiếng Anh Nguyễn Tâm	Ngữ văn Thùy Linh		Tiếng Anh Lê Huyền
	3		Tiếng Anh Kim Dung	Tiếng Anh Nguyễn Tâm	Ngữ văn Thùy Linh		Tiếng Anh Lê Huyền
	4		Ngữ văn Thành Vinh	Toán Hong Hạnh	Tiếng Anh Kim Dung		Ngữ văn Lê Hạnh
	5						
Thứ 6	1	318	415			504	
	2	Toán Hong Hạnh	Ngữ văn Thành Vinh			Tiếng Anh Lê Huyền	
	3	Toán Hong Hạnh	Ngữ văn Thành Vinh			Tiếng Anh Lê Huyền	
	4	Ngữ văn Thanh Nhân	Tiếng Anh NN			Ngữ văn Đỗ Hà	
	5		Tiếng Anh NN				